TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **28**/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bàn Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Quốc Thể - Cán bộ nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Văn Quang – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hồng Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST- HS, ngày 09 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS, ngày 02/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn K**, sinh ngày 09/5/2005, tại Sơn Dương, Tuyên Quang. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Cao Lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979 và bà Triệu Thị L, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 ngày 08/8/2019 của Ủy ban nhân dân xã Đồng Quý, xử phạt Cảnh cáo đối với Hoàng Văn K về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Đ, xã Đ1, huyện S, tỉnh T. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế N – Trợ giúp viên, Trung T trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Các bị hại:

+ Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1983; bà Sầm Thị L, sinh năm 1988. Cùng địa chỉ: Thôn Đ3, xã Đ4, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Đều có mặt.

+ Bà Bùi Thị Tý (Sáng), sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn Trung Thu, xã Đông

Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Lâm Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 08/3/2007.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Văn Hải, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ5, xã Đ4, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Đều vắng mặt.

+ Lý Minh Hoàng, sinh ngày 17/02/2007.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vi Thị K, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn K 1, xã V, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong hai ngày 07/9/2022 và ngày 05/11/2022, Hoàng Văn K, sinh ngày 02/4/2005, trú tại thôn Đ3, xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 13.700.000 đồng. Cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 07/9/2022, Lâm Nguyễn Ngọc Đăng, sinh ngày 08/3/2007, trú tại thôn Đồng Thanh, xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương (15 tuổi 05 tháng 29 ngày tuổi) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Ablade không có biển số (xe của bà nội Đăng là bà Nguyễn Thị Hường, khi cho Đăng mượn xe mô tô bà Hường không biết Đăng sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản) đến nhà Hoàng Văn K, sinh ngày 02/4/2005, trú tại thôn Đ3, xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương, khi đến nơi Đăng và K cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản, Đăng điều khiển xe mô tô chở K đi đến nhà anh Nguyễn Anh Hùng, sinh năm 1983, trú tại thôn Đ3, xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương quan sát thấy không có ai ở nhà nên Đăng dừng xe mô tô ở ven đường để K vào nhà anh Hùng trộm cắp tài sản, còn Đăng đứng ở ngoài để cảnh giới, K đi vào phòng ngủ của anh Hùng trộm cắp được số tiền 2.000.000 đồng tại túi áo để trong tủ quần áo và 02 chiếc nhẫn vàng 9999 (tổng 1,5 chỉ vàng) trong hòm gỗ. Sau khi trộm cắp được tài sản K đi ra chỗ Đăng nói trộm cắp được 02 chiếc nhẫn vàng 9999.

Tại cơ quan điều tra Đăng và K khai nhận sau khi trộm cắp được tài sản Đăng và K đi đến cửa hàng vàng Thái Dương của anh Vũ Xuân Dương, sinh năm 1989, trú tại thôn Kim Xuyên, xã Hồng Lạc, huyện Sơn Dương bán 02 chiếc nhẫn vàng 9999 với giá 7.480.000 đồng (khi bán vàng Đăng và K nói bán hộ mẹ), số tiền trên Đăng và K chia nhau mỗi người 3.500.000 đồng, còn số tiền 480.000 đồng trả tiền xăng xe và tiền ăn, số tiền 2.000.000 đồng K giữ lại không chia cho Đăng. Số tiền trộm cắp được K đã chi tiêu cá nhân hết, Đăng đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định Đăng và K bán 02 chiếc nhẫn vàng 9999 (tổng trọng lượng 1,5 chỉ) cho cửa hàng vàng Thái Dương của anh Vũ Xuân Dương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận: 01 nhẫn vàng 9999, khối lượng 0,5 chỉ tại thời điểm bị mất trộm trị giá 2.550.000 đồng; 01 nhẫn vàng 9999, khối lượng 01 chỉ tại thời điểm bị mất trộm trị giá 5.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là 7.650.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 09 giờ ngày 05/11/2022, Lý Minh Hoàng, sinh ngày 17/02/2007, trú tại thôn Khe Thuyền 1, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương (15 tuổi 8 tháng 18 ngày tuổi) rủ Hoàng Văn K đi trộm cắp tài sản, K điều khiển xe mô tô biển số 22B1 – 823.28 của ông Phan Văn Thiện (bác của Hoàng, khi cho Hoàng mượn xe mô tô ông Thiện không biết Hoàng sử dụng để đi trộm cắp tài sản) chở Hoàng từ nhà K đi đến khu vực nhà bà Bùi Thị Tý, sinh năm 1961, trú tại thôn Trung Thu, xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, quan sát thấy nhà bà Tý không có ai ở nhà, thấy vậy K điều khiển xe mô tô đến khu vực nhà văn hóa thôn Trung Thu, xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương để cất xe mô tô, sau đó K và Hoàng đi bộ đến khu vực đồi cây keo gần nhà bà Tý rồi trèo lên tầng hai nhà bà Tý để đi vào nhà (tầng hai nhà bà Tý không có cửa), K đi vào phòng ngủ nhà bà Tý trộm cắp số tiền 3.000.000 đồng trong ví để bên trong tủ quần áo, Hoàng vào phòng khách nhà bà Tý trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu REAMI C11 để trên mặt bàn. Sau khi trộm cắp được tài sản, K và Hoàng đi chơi ở xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương.

Khoảng 12 giờ ngày 06/11/2022, K và Hoàng điều khiển xe mô tô đi đến khu công nghiệp Bá Thiện 2, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì tháo sim điện thoại vứt, sau đó bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho cửa hàng sửa chữa điện thoại (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) được số tiền 800.000 đồng. Số tiền trộm cắp được và số tiền bán điện thoại K và Hoàng đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 29/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương. Kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI C11 tại thời điểm bị mất trộm trị giá 1.000.000 đồng; 01 sim điện thoại di động Viettel trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là 1.050.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Bùi Thị Tý không yêu cầu bị cáo bồi thường; Ông Nguyễn Anh Hùng, bà Sầm Thị Long yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng và 02 chiếc nhẫn vàng 9999 (tổng trọng lượng 1,5 chỉ), do ông Hùng đứng ra nhận bồi thường.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương thu giữ số tiền 3.500.000 đồng do Lâm Nguyễn Ngọc Đăng tự nguyện giao nộp.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 25/CT-VKSSD, ngày 07/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Hoàng Văn K về tội *"Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội *"Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 90, 91, 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Hoàng Văn K và Lâm Nguyễn Ngọc Đăng phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Anh Hùng, bà Sầm Thị Long trị giá 02 chiếc nhẫn vàng, thành tiền là 7.650.000 đồng, được trừ vào số tiền 3.500.000 đồng do Lâm Nguyễn Ngọc Đăng đã giao nộp; buộc Hoàng Văn K phải bồi thường cho ông Nguyễn Anh Hùng, bà Sầm Thị Long số tiền chiếm đoạt là 2.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả cho ông Nguyễn Anh Hùng, bà Sầm Thị Long số tiền 3.500.000 đồng, số tiền này do Lâm Nguyễn Ngọc Đăng giao nộp.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Do bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức chưa đầy đủ, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lâm Nguyễn Ngọc Đăng, Lý Minh Hoàng và người đại diện vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có sự tham gia của người đại diện. Vì vậy, Hội đồng xét xử sử dụng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được trong quá trình điều tra để giải quyết, xét xử vụ án, không cần thiết hoãn phiên tòa để triệu tập các thành phần vắng mặt nêu trên.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại,

người có quyền vợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Trong hai ngày 07/9/2022 và ngày 05/11/2022, Hoàng Văn K, sinh ngày 02/4/2005, trú tại thôn Đ3, xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 13.700.000 đồng. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 07/9/2022, tại nhà ông Nguyễn Anh Hùng, sinh năm 1983, trú tại thôn Đ3, xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương, Hoàng Văn K và Lâm Nguyễn Ngọc Đăng, sinh ngày 08/3/2007, trú tại thôn Đồng Thanh, xã Đồng Quý, huyện Sơn Dương (Đăng 15 tuổi 05 tháng 29 ngày tuổi) đã có hành vi trộm cắp số tiền 2.000.000 đồng và 02 chiếc nhẫn vàng 9999 (tổng 1,5 chỉ vàng) trị giá 7.650.000 đồng của vợ chồng ông Nguyễn Anh Hùng.

Lần 2: Khoảng 09 giờ ngày 05/11/2022, tại nhà bà Bùi Thị Tý, sinh năm 1961, trú tại thôn Trung Thu, xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, Hoàng Văn K và Lý Minh Hoàng, sinh ngày 17/02/2007, trú tại thôn Khe Thuyền 1, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương (Hoàng 15 tuổi 8 tháng 18 ngày tuổi) đã có hành vi trộm cắp số tiền 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REAMI C11 có lắp 01 sim điện thoại di động Viettel trị giá 1.050.000 đồng của bà Bùi Thị Tý.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn K đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác trong quản lý tài sản của các bị hại để trộm cắp, chiếm đoạt tài sản; trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ. Bản thân bị cáo tuổi đời còn rất trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện; ham chơi nhưng lại lười học tập và lao động, mặc dù đã được gia đình thường xuyên dạy bảo, đã từng bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã không chấp hành lệnh cấm mà đến địa phương khác tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật (trộm cắp gà) cùng với các đối tượng khác vào ngày 03/3/2023, bị Công an xã Văn Phú, huyện Sơn Dương lập biên bản vi phạm hành chính (Biên

bản xử lý vi phạm hành chính, ngày 08/3/2023 của Công an xã Văn Phú). Như vậy, biện pháp xử lý vi phạm hành chính, biện pháp ngăn chặn trước đó không đủ sức răn đe và giáo dục đối với bị cáo, vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ tuổi là người thành niên, nên nhận thức của bị cáo cũng chưa đầy đủ. Vì vậy cần áp dụng các quy định tại Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt cho phù hợp đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Bùi Thị Tý không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Đối với yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Anh Hùng, bà Sầm Thị Long cần xác định như sau: Tổng số tài sản ông Hùng, bà Long bị chiếm đoạt là 9.650.000 đồng. Trong đó 02 chiếc nhẫn vàng trị giá 7.650.000 đồng do Hoàng Văn K và Lâm Nguyễn Ngọc Đăng cùng thực hiện hành vi trộm cắp, do vậy cần buộc K và Đăng phải liên đới bồi thường, được trừ một phần vào số tiền 3.500.000 đồng Đăng đã giao nộp tại cơ quan điều tra; còn số tiền 2.000.000 đồng do một mình Hoàng Văn K trộm cắp và chi tiêu cá nhân nên Hoàng Văn K phải bồi thường.

Ông Hùng, bà Long thống nhất cho ông Hùng là người trực tiếp nhận bồi thường nên cần chấp nhận thỏa thuận giữa ông Hùng với bà Long.

Tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự 2015 quy định về năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại của cá nhân như sau: *"Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình".* Trong trường hợp này, Hoàng Văn K và Lâm Nguyễn Ngọc Đăng đã trên 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, do vậy K và Đăng phải bồi thường bằng tài sản của mình, nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ của K và Đăng phải bồi thường phần còn thiếu theo quy định.

[6] Về vật chứng:

Số tiền 3.500.000 đồng do Lâm Nguyễn Ngọc Đăng tự nguyện giao nộp là tiền mà Hoàng Văn K và Lâm Ngọc Đăng có được khi thực hiện hành vi vi phạm trong vụ trộm cắp vàng của ông Đỗ Anh Hùng, bà Sầm Thị Long nên cần tuyên trả lại cho ông Hùng, bà Long.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn đề nghị miễn nộp án phí nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch đối với bị cáo; Lâm Nguyễn Ngọc Đăng được miễn nộp án phí dân sự có giá ngạch đối với khoản tiền còn phải bồi thường; bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người bào chữa, người đại diện được quyền kháng cáo theo quy định của

pháp luật.

[8] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, ghi âm, ghi hình, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Lâm Nguyễn Ngoc Đăng và Lý Minh Hoàng, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp, Đăng và Hoàng chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm của mình. Ngày 16/01/2013 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã có Công văn đề nghị Công an huyện Sơn Dương ra Quyếtđịnh xử phạt vi phạm hành chính đối với Lâm Nguyễn Ngọc Đăng và Lý Minh Hoàng, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với bà Nguyễn Thị Hường và anh Phan Văn Thiện khi cho Lâm Nguyễn Ngọc Đăng và Lý Minh Hoàng mượn xe mô tô không biết Đăng, Hoàng và K sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản nên không đề cập xử lý

- Đối với cửa hàng mua điện thoại trộm cắp của Hoàng Văn K, Lý Minh Hoàng do không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

- Đối với cửa hàng mua hai nhẫn vàng 9999 trộm cắp của Hoàng Văn K và Lâm Nguyễn Ngọc Đăng, quá trình điều tra xác minh không có đủ căn cứ xác định về việc Lâm và K có bán vàng ở đó nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 90, 91, 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585**,** 586, 587, 589 và Điều 288, 357, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Hoàng Văn K và Lâm Nguyễn Ngọc Đăng liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Anh Hùng và bà Sầm Thị Long số tiền 7.650.000đ *(Bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trong đó, Hoàng Văn K phải bồi thường 3.825.000 đồng; Lâm Nguyễn Ngọc Đăng phải bồi thường 3.825.000 đồng, được trừ vào số

tiền Đăng đã giao nộp 3.500.000 đồng, số tiền còn phải bồi thường là 325.000 đồng. Do ông Nguyễn Anh Hùng trực tiếp nhận bồi thường.

Buộc Hoàng Văn K phải bồi thường cho ông Nguyễn Anh Hùng và bà Sầm Thị Long số tiền 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*. Do ông Nguyễn Anh Hùng trực tiếp nhận bồi thường.

Nếu bị cáo Hoàng Văn K không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ của Hoàng Văn K là ông Hoàng Văn T và bà Triệu Thị Lưu phải bồi thường toàn bộ số tiền hoặc phần còn thiếu theo quy định của pháp luật.

Nếu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lâm Nguyễn Ngọc Đăng không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ của Lâm Nguyễn Ngọc Đăng là ông Lâm Văn Hải và bà Nguyễn Thị Hạnh phải bồi thường toàn bộ số tiền hoặc phần còn thiếu theo quy định của pháp luật.

Khoản tiền phải bồi thường, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho ông Nguyễn Anh Hùng và Sầm Thị Long số tiền 3.500.000đ *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương. Do ông Nguyễn Anh Hùng trực tiếp nhận tiền.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch đối với bị cáo Hoàng Văn K;

Miễn nộp án phí dân sự có giá ngạch đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lâm Nguyễn Ngọc Đăng.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện của bị cáo; các bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/3/2023); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Thế

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ma Quốc Thể **Nguyễn Văn Quang** **Bàn Văn Thế**